

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 634/UBND-TH

An Giang, ngày 16 tháng 5 năm 2024

V/v triển khai một số nội dung, giải pháp đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Báo cáo số 2941/BC-VPCP ngày 03/5/2024 của Văn phòng Chính phủ báo cáo tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 4 năm 2024; Báo cáo số 3146/BC-VPCP ngày 09/5/2024 của Văn phòng Chính phủ báo cáo về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và quản lý, vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông báo số 210/TB-VPCP ngày 10/5/2024 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang - Tổ trưởng Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với một số bộ, địa phương về công tác cải cách thủ tục hành chính ngày 08 tháng 5 năm 2024;

Để kịp thời triển khai, chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, hạn chế của Văn phòng Chính phủ đã nêu tại các văn bản nêu trên. Đồng thời, để nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu Sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai một số nội dung, giải pháp sau:

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cùng với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

2. Tập trung xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Giao Công an tỉnh làm đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo với cấp có thẩm quyền kết quả xử lý các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án 06.

3. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát các quy định về TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Sở, ban, ngành tỉnh giúp UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện thể chế, kịp

thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách TTHC, tạo thuận lợi, cắt giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, qua đó thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí của người dân, doanh nghiệp.

6. Sở, ban, ngành tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan rà soát (phụ lục kèm theo), tham mưu UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp, **tăng cường giám sát kiểm tra, đôn đốc trong giải quyết thủ tục hành chính** để giảm tầng nấc trung gian và nhanh chóng, kịp thời chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian giải quyết qua nhiều cơ quan, đơn vị. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh) **trước ngày 10/9/2024** để theo dõi.

7. Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện nghiêm việc công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC theo quy định. Giao trách nhiệm cho tập thể, cá nhân thường xuyên rà soát trên trang Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (**ít nhất 02 ngày 01 lần, tại địa chỉ: <https://csdl.dichvucong.gov.vn>**) hoặc các trang thông tin chính thống, trên cơ sở quyết định công bố, công khai của các bộ, cơ quan ngang bộ, kịp thời cập nhật, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố và thực hiện công khai TTHC.

Ngay sau khi quyết định được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện chỉ đạo cán bộ, công chức tại Bộ phận một cửa các cấp niêm yết công khai theo quy định (trực tiếp, trực tuyến, mã QR), việc niêm yết TTHC phải đầy đủ các bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính bao gồm mẫu đơn và tờ khai được xuất từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

8. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm và đảm bảo 100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

9. Thứ hai hằng tuần, Thủ trưởng các đơn vị kiểm tra, chỉ đạo khắc phục những hạn chế trong 05 nhóm chỉ số *((1) Công khai, minh bạch; (2) Tiến độ, kết quả giải quyết; (3) Số hóa hồ sơ; (4) Cung cấp dịch vụ trực tuyến; (5) Mức độ hài lòng)* của Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-index-tinhthanhpho-tonghop.html>) theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Giao trách nhiệm cụ thể cho tập thể, cá nhân theo dõi, báo cáo).

10. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Sở, ban, ngành tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp.

11. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; gắn kết việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh việc khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu số hóa bảo đảm thực hiện nghiêm quy định người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần, nhất là kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử do các bộ, ngành xây dựng, triển khai thực hiện tại các cấp chính quyền địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, nâng cấp các trang thiết bị đầu cuối tại bộ phận một cửa các cấp đáp ứng yêu cầu số hóa, tái sử dụng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, hoàn thành **trước ngày 30/6/2024**.

- Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đáp ứng việc kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; thường xuyên rà soát, đảm bảo thông suốt việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

12. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường điện tử, báo cáo điện tử và khai thác, phát huy hiệu quả các công cụ kỹ thuật số, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành, giám sát thực thi.

13. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

14. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố

trí bảo đảm nguồn lực, tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số.

15. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến đến người dân về công tác cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh gắn với chuyển đổi số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

16. Văn phòng UBND tỉnh

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ rà soát, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực tham mưu công tác cải cách TTHC tại Văn phòng UBND tỉnh.

- Hằng tháng, tiếp tục giúp UBND tỉnh công khai kịp thời, đầy đủ kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông công khai trên Cổng Dịch vụ công, Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Đồng chí Phùng Đức Tiến, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ cải cách hành chính tỉnh;
- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;
- Báo An Giang, Đài PTTH An Giang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT, TH.

(Gửi kèm Báo cáo số 2941/BC-VPCP; Báo cáo số 3146/BC-VPCP; Thông báo số 210/TB-VPCP)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

Thông kê danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh
(Kèm theo Công văn số 634/UBND-TH ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

- Việc đề xuất phân cấp, ủy quyền phải đảm bảo theo Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương và Luật chuyên ngành (thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh);

- Thời gian hoàn thành việc rà soát: **trước ngày 30/5/2024** và gửi về UBND tỉnh để theo dõi.

[illegible]